

Bản án số: 96/2017/HSST
Ngày 13 - 12 - 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Biên

Ông Nguyễn Đỗ Toàn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, Tòa án nhân dân huyện K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2017/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1989. Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn L và bà Hoàng Thị N; Gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 29/9/2017 đến nay. Có mặt.

Người có nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Việt L, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khu Q, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 25/9/2017, Nguyễn Văn L đi xe ô tô khách đến khu vực chợ thuộc xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ 01 túi nilon bên trong đựng ma túy đá với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng và để bán. Sau đó, L đi xe ô tô khách về nhà nghỉ Tú L thuộc thôn H, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương, thuê phòng nghỉ 201 và lấy

một phần ma túy mua được ra sử dụng, số ma túy còn lại L cất giấu vào trong người. Khoảng 16 giờ ngày 26/9/2017, khi L đang ở trong phòng 201, nhà nghỉ Tú L thì chị Nguyễn Thị N (là bạn của L), sinh năm 1982, TQ: Thôn Trại Sắn, xã Thượng Quận, huyện K đến chơi. L tiếp tục lấy một ít ma túy đá ra sử dụng, L rủ chị N sử dụng ma túy cùng nhưng chị N không đồng ý. Khoảng gần 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Việt L dùng điện thoại di động Nokia của L gọi vào điện thoại di động HTC của L hỏi mua ma túy đá, L đồng ý bán ma túy cho L và hẹn gặp nhau tại cổng phụ nhà nghỉ Tú L. Trên đường đi bộ đến nhà nghỉ Tú L, L gặp anh Vũ Văn D (là bạn L), sinh năm 1986, HKTT: Khu Q, thị trấn K đang đi xe máy về nhà, L nhờ anh D chở đến nhà nghỉ Tú L, anh D đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, L cầm túi nilon đựng ma túy đá mua được trưa ngày 25/9/2017 còn lại đi ra cổng phụ nhà nghỉ Tú L thì thấy L và D đang đứng ở đó. L đưa cho L số tiền 300.000 đồng và L đưa cho L túi ma túy đá. Sau khi bán chất ma túy xong, L đi lên phòng 201, nhà nghỉ Tú L còn L và anh D định đi về thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện K trong khi làm nhiệm vụ phát hiện, thu giữ tại túi quần bên trái L đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, L khai nhận đó là ma túy đá do L mua của L với giá 300.000 đồng; thu giữ trong túi quần bên trái của L đang mặc số tiền 300.000 đồng là tiền L vừa bán chất ma túy cho L. Ngoài ra lực lượng công an còn thu giữ của L 01 điện thoại di động Nokia, thu giữ của L 01 điện thoại di động HTC; 01 bộ dụng cụ sử dụng chát ma túy, gồm 01 chai nhựa gắn nhãn hiệu AQUAROMA loại 500ml, trên nắp gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 chiếc bật lửa tại phòng 201, nhà nghỉ Tú L.

Tại Bản kết luận giám định số 387/KLGD ngày 29/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Việt L gửi đến giám định có trọng lượng 0,098g, là loại Methamphetamin (Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67 - Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất). Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,063 gam Methamphetamine, được niêm phong số 387/KLGD-PC54.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 102/VKS-HS ngày 21 tháng 11 năm 2017, VKSND huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Quá trình Tòa án đưa vụ án ra xét xử, người có nghĩa vụ liên quan không có quan điểm trình bày gì thêm. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện Kiểm

sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, quyết định: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn được tính từ ngày tạm giam.

Ngoài ra quan điểm của đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 26/9/2017, tại khu vực cổng phụ nhà nghỉ Tú L thuộc thôn H, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn L có hành vi bán trái phép 0,098 gam Methamphetamine (là chất ma túy) cho Nguyễn Việt L với giá 300.000 đồng thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện K phát hiện, thu giữ vật chứng như nêu trên. Do vậy, VKSND huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo khoản 1 Điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy - loại độc dược gây nghiện; Xâm phạm trật tự an toàn xã hội nói chung và tại địa phận xã H nói riêng. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động song không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại có hành vi mua chất ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng về hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Nhưng cũng nên xem xét đối với bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn

năn hồi cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là phù hợp. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không. Song với tính chất, quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có một nhân thân xấu: Tại bản án số 39/2007/HSST ngày 28/9/2007, Nguyễn Văn L bị Toà án nhân dân huyện K xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản. Ngày 08/12/2008, L chấp hành xong phần án phí dân sự, ngày 17/01/2009, L chấp hành xong hình phạt tù của bản án. Tại bản án số 125/HSST ngày 30/9/2010, Nguyễn Văn L bị Toà án nhân dân thành phố Móng Cái - tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 27/12/2010, L chấp hành xong phần án phí dân sự, ngày 20/10/2012, L chấp hành xong hình phạt tù của bản án. Nên cho dù có xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đến đâu, cũng cần phải buộc bị cáo cách ly xã hội trong thời gian nhất định mới đủ đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Trong vụ án này, đối với đối tượng bán chất ma túy cho Nguyễn Văn L, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K không đủ căn cứ để xử lý; Đối với Nguyễn Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 201, nhà nghỉ Tú L, Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 153/QĐ-XPHC ngày 06/11/2017 đối với L; Đối với Nguyễn Việt L có hành vi mua trái phép 0,098g Methamphetamin, mục đích để sử dụng, xét thấy hành vi của L chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 154/QĐ-XPHC ngày 06/11/2017 đối với L; Đối với anh Vũ Văn D, khi chở L đến nhà nghỉ Tú L, anh D không biết L đến đó để mua chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K không đặt ra việc xử lý là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không đặt ra hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại túi quần bên trái L đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; thu giữ trong túi quần bên trái của L đang mặc số tiền 300.000. Ngoài ra lực lượng công an còn thu giữ của L 01 điện thoại di động Nokia, thu giữ của L 01 điện thoại di động HTC; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, gồm 01 chai nhựa gắn nhãn hiệu AQUAROMA loại 500ml, trên nắp gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 chiếc bật lửa tại phòng 201, nhà nghỉ Tú L.

Qua giám định kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Việt L gửi đến giám định là loại Methamphetamin chất ma túy, thuộc vật Nhà nước cấm lưu hành, cũng như 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (01 chai nhựa gắn nhãn hiệu AQUAROMA loại 500ml, trên nắp gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01

chiếc bật lửa tại phòng 201, nhà nghỉ Tú L) là của bị cáo sử dụng ma túy đá nên cần tịch thu cho hủy bỏ; Đối với chiếc điện thoại di động Nokia thu giữ của L và 01 chiếc điện thoại di động HTC thu giữ của L, đây là phương tiện do L và L sử dụng vào việc liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy. Nên cần tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước; Đối với số tiền 300.000đ là tài sản do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 27 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giam 29/9/2017.

2. Về vật chứng: □p dụng điểm a,b,c khoản 1 Điều 41 BLHS; khoản 1 và điểm a,c,d khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

- Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ; Tuyên tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động (Nokia; HTC). Tuyên tịch thu cho hủy bỏ số ma túy có trong phong bì thư số 387/KLGĐ-PC54 của Công an tỉnh Hải Dương và 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, gồm 01 chai nhựa gắn nhãn hiệu AQUAROMA loại 500ml, trên nắp gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 chiếc bật lửa đều có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2017 tại Chi cục thi hành dân sự huyện K.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: □n xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người có nghĩa vụ liên quan. Toà án báo cho bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết, người có nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Sở t- pháp tỉnh Hải D- ơng;
- Bị cáo; ng- ời có nghĩa vụ liên quan;
- L- u.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền